



MARKET INSIGHTS REPORTS

18.10.2024

GIAO DỊCH TỄ NHẠT VỚI XU HƯỚNG LẠP
ĐI LẶP LẠI



NỘI DUNG CHÍNH

03 - 04 CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

05 TTCK VIỆT NAM – GÓC NHÌN GIAO DỊCH THỊ TRƯỜNG

06 PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Pre – Break out Set Up sẽ xuất hiện ?

07 HỖ TRỢ VÀ KHÁNG CỰ CỔ PHIẾU TRONG NGÀY

07 CỔ PHIẾU CÓ KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH ĐỘT BIẾN

08 DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ MUA BÁN CỦA SMART INVEST

08 TIN TỨC KINH TẾ VĨ MÔ

09 BIỂU ĐỒ TRONG NGÀY

Toàn cảnh ngành bảo hiểm 9T/2024

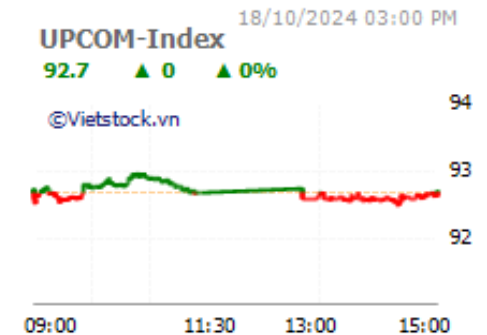
Chiến lược tiếp thị và phân phối của các chủ khách sạn EU

10 TTCK MỸ

Dự báo các chỉ số chính giao dịch sẽ tăng điểm vào phiên giao dịch tới nay.

CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

THỊ TRƯỜNG TRONG NGÀY



ĐỘ RỘNG THỊ TRƯỜNG

HOSE

Tổng số cổ phiếu giao dịch	440
Số cổ phiếu không có giao dịch	0
Số cổ phiếu tăng giá	157
Số cổ phiếu giảm giá	211
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	72

HNX

Tổng số cổ phiếu giao dịch	211
Số cổ phiếu không có giao dịch	0
Số cổ phiếu tăng giá	57
Số cổ phiếu giảm giá	83
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	71

UPCOM

Tổng số cổ phiếu giao dịch	424
Số cổ phiếu không có giao dịch	0
Số cổ phiếu tăng giá	183
Số cổ phiếu giảm giá	111
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	130

GIAO DỊCH NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

HOSE

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	30,784.07	34,102.00	(3,317.93)
% KL toàn thị trường	4.47%	4.95%	
Giá trị	905,735	1,062,765	(157,030)
% GT toàn thị trường	5.89%	6.91%	

HNX

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	998.70	1,240.15	(241.45)
% KL toàn thị trường	4.47%	4.95%	
Giá trị	32,599	44,809	(12,210)
% GT toàn thị trường	2.87%	3.94%	

UPCOM

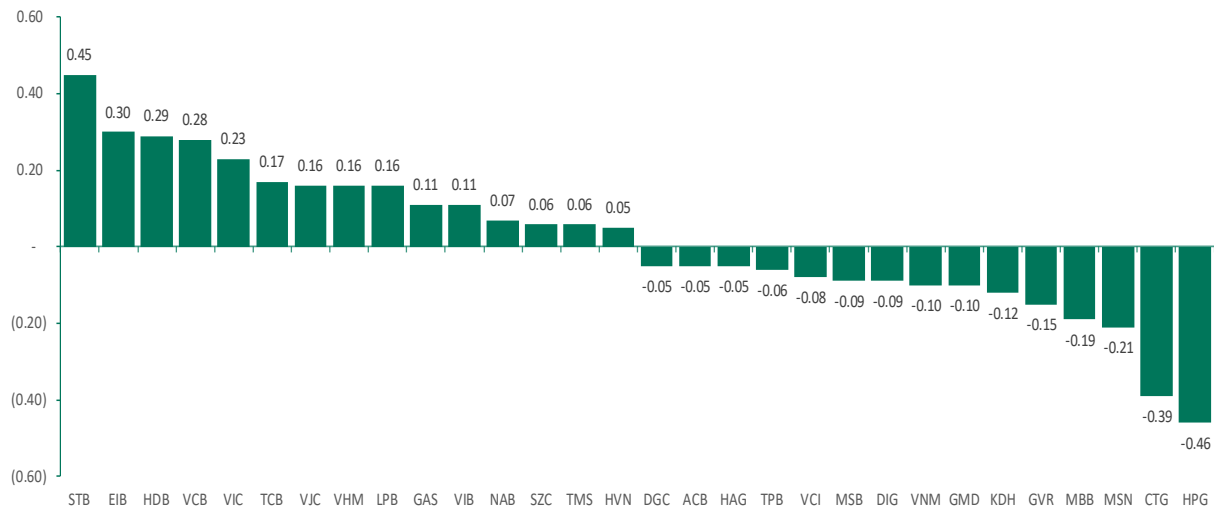
	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	156.60	278.53	(121.94)
% KL toàn thị trường	0.40%	0.72%	
Giá trị	13,388	6,025	7,363
% GT toàn thị trường	2.64%	1.19%	

CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

TOP 10 VỐN HÓA

STT	Mã CK	KL	Giá	Thay đổi	P/E	P/B	EPS	Vốn hóa
1	VCB	1,162,700	92,400	200 (0.22%)	15.23	2.84	6,067	516,432
2	BID	3,395,100	50,300	0 (0%)	11.91	2.13	4,223	286,732
3	FPT	2,169,400	137,000	0 (0%)	24.39	6.10	5,618	201,536
4	VHM	8,960,800	45,250	150 (0.33%)	8.47	0.95	5,341	197,035
5	CTG	7,054,400	36,250	-300 (-0.82%)	9.11	1.43	3,977	194,662
6	HPG	16,242,400	26,950	-300 (-1.1%)	14.14	1.59	1,906	172,379
7	TCB	15,418,700	24,450	100 (0.41%)	4.01	0.62	6,098	172,251
8	GAS	322,500	71,700	200 (0.28%)	14.39	2.32	4,981	167,970
9	VPB	24,407,500	20,550	-350 (-1.67%)	13.39	1.18	1,535	163,042
10	VIC	1,174,800	41,800	250 (0.6%)	43.77	0.98	955	159,829

TỔP CÁC CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG TỚI VN-INDEX



TĂNG GIẢM CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	% Index (D)	% Index (YTD)	Số mã
Tất cả	-0.01%	+37.07%	1,597
Tài chính	+0.02%	+22.92%	102
> Tổ chức tín dụng	+0.07%	+24.77%	29
> Dịch vụ tài chính	-0.39%	+11.61%	60
> Bảo hiểm	+0.09%	+13.57%	13
Bất động sản	-0.08%	-0.08%	142
Công nghiệp	+0.61%	+77.00%	390
> Vận tải	+0.77%	+105.56%	134
> Tư liệu sản xuất	+0.05%	+17.41%	212
> Dịch vụ chuyên biệt và thương mại	+1.40%	+168.57%	44
Tiêu dùng thiết yếu	-0.22%	+41.72%	162
> Thực phẩm, đồ uống và thuốc lá	-0.22%	+41.70%	155
> Đồ gia dụng và cá nhân	+0.23%	+43.12%	6
> Bán lẻ thực phẩm và nhu yếu phẩm	+3.13%	+522.00%	1
Nguyên vật liệu	-0.55%	+20.98%	258
Tiện ích	-0.43%	+6.58%	148
Tiêu dùng không thiết yếu	0%	+31.48%	262
> Phân phối và bán lẻ hàng lâu bền	-0.02%	+39.25%	126
> Hàng tiêu dùng và trang trí	+0.12%	+22.30%	92
> Dịch vụ tiêu dùng	+0.53%	-21.85%	32
> Xe và linh kiện	-1.40%	-13.14%	12
Viễn thông	+0.58%	+223.16%	49
> Viễn thông	+0.59%	+275.78%	22
> Truyền thông giải trí	+0.33%	-23.85%	27
Công nghệ thông tin	-0.06%	+61.73%	14
> Phần mềm	-0.05%	+62.03%	7
> Phần cứng	-2.39%	+16.52%	5
> Bán dẫn	0%	-14.61%	2
Năng lượng	-0.08%	+37.21%	21
Chăm sóc sức khỏe	+0.20%	+25.54%	49
> Dược phẩm - sinh học	+0.09%	+27.15%	44
> Chăm sóc sức khỏe	+1.90%	+4.46%	5

Góc nhìn giao dịch thị trường

Chỉ số VN-Index đóng cửa giảm 1.06 điểm (- 0.08%) trong ngày hôm nay. Hôm nay có vài điểm đáng lưu ý như sau:

(1) Bán lẻ thực phẩm nhu yếu phẩm, chăm sóc sức khỏe, dịch vụ chuyên biệt và thương mại, vận tải, viễn thông, dịch vụ tiêu dùng, truyền thông giải trí, đồ gia dụng cá nhân, tổ chức tín dụng...là nhóm tăng giá nhiều nhất trong ngày. Đà tăng được dẫn dắt bởi các cổ HVA, TNH, BBT, VEF, ACV, VJC, HVN, VTP, PAP, DVP, VGI, FOX, ELC, NVT, DAH, YEG, VNB, PGN, VCB, TCB, STB, LPB, EIB ... Các điểm cần lưu ý ở những nhóm ngành này:

(i) ACV tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Small White Candle”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu tăng giá sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Dải băng trên mở ra hỗ trợ giá lên – Tín hiệu tích cực;
- ✓ MA(20) sắp cắt lên MA(50) và cả hai đường đều hướng lên – Tín hiệu tích cực;
- ✓ Cổ phiếu đang hình thành sóng 3 tăng giá với giá mục tiêu 136;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 54%;

(ii) LPB tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Near Doji”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu tăng giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Cổ phiếu vẫn trong sóng 5 tăng giá với mục tiêu 38 – 44 (Mục tiêu trung hạn);
- ✓ LPB báo lãi Q3/2024 với lợi nhuận trước thuế là 2,900 tỷ đồng tăng gần 134% svck;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 56%;

(iii) VCB tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Small Black Candle”;
- ✓ Giá tăng khối lượng giảm – Tín hiệu tăng giá không có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Cổ phiếu đi ngang quanh vùng giá 90 – 94;
- ✓ Ngày 17/10/2024, NHNN đã công bố quyết định chuyển giao bắt buộc Ngân hàng thương mại TNHH một thành viên Xây dựng Việt Nam (CB) do Nhà nước là chủ sở hữu 100% vốn cho Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (VCB) theo Phương án được Chính phủ phê duyệt;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 56%;

(iv) EIB tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Candle”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu tăng giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Giá đã quay trở lại đà tăng dù mới giảm trước đó do hiệu ứng tin xấu;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 61%;

(2) Phần cứng, xe và linh kiện, nguyên vật liệu, tiện ích, dịch vụ tài chính, thực phẩm đồ uống và thuốc lá, năng lượng, bất động sản, ...là nhóm giảm giá nhiều nhất trong ngày. Đà giảm được dẫn dắt bởi các cổ phiếu như POT, DRC, CSM, HPG, GVR, DGC, MSR, DPM, HSG, BMP, NTP, REE, POW, BWE, SSI, HCM, VIX, VND, VCI, FTS, MCH, VNM, MSN, PVS, PVD, PVC, NVL, PDR, KDH, DIG, TCH, IJC, DXG, NTL... Các điểm cần lưu ý ở những nhóm ngành này:

(i) DGC giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Black Closing Marubozu”;
- ✓ Giá giảm khối lượng giảm - Tín hiệu giảm giá không có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Dải băng vẫn co hẹp cho thấy xu hướng đi ngang vẫn hiện hữu;
- ✓ RSI(14) đi xuống gợi ý giá có thể đi xuống – Tín hiệu thận trọng;
- ✓ Giá điện tăng 4,5% sẽ làm giảm khoảng 2.25% biên lãi gộp của DGC – Tác động tiêu cực;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 60%;

(ii) BMP giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Black Closing Marubozu”;
- ✓ Giá giảm khối lượng giảm - Tín hiệu giảm giá không có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Giá đang trong sóng 4 giảm giá với hỗ trợ 120;
- ✓ Lợi nhuận Q3/2024 tăng 38,72% so với cùng kỳ, lãi 289,63 tỷ đồng;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 59%;

(iii) NVL giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Black Closing Marubozu”;
- ✓ Giá giảm khối lượng giảm - Tín hiệu giảm giá không có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Giá đang ở khu vực mức thấp 52 tuần và có nguy cơ thủng vùng giá 10,000 đ;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 52%;

(iv) NTL giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Black Candle”;
- ✓ Giá giảm khối lượng giảm - Tín hiệu giảm giá không có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Giá đang trong sóng 5 tăng giá với mục tiêu 28 (Mục tiêu trung hạn);
- ✓ Diện tích Bãi Muối còn lại để kinh doanh khoảng 5ha và sẽ là khoản lợi nhuận chủ yếu trong năm 2025 của NTL;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 58%;

(v) DXG giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Long Black Candle”;
- ✓ Giá giảm khối lượng giảm - Tín hiệu giảm giá không có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Cổ phiếu vận động trong vùng giá 14 -16;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 57%;

VN-Index dưới góc nhìn kỹ thuật

VN-Index đóng cửa giao dịch tạo thành mẫu hình giao dịch “Long Black Candle”. Khối lượng giao dịch giảm và nằm dưới mức trung bình 20 ngày. Theo lý thuyết, thì giá giảm khối lượng giao dịch giảm là mô hình giảm giá không có sự hỗ trợ bởi khối lượng – Tín hiệu không quá tiêu cực.

Các điểm cần lưu ý:

(i) NĐT nước ngoài bán ròng hơn 425 tỷ đồng (Tính cả 3 sàn). Tốp mua ròng khớp lệnh của nước ngoài gồm các mã: MWG, YEG, EIB, FPT, VPB, SHB, STB, ACV, SZC, MSN ... Tốp bán ròng khớp lệnh của nước ngoài gồm các mã: FUEVFNVD, MSB, VHM, VCI, CTG, HCM, SSI, GMD, KBC, OCB...

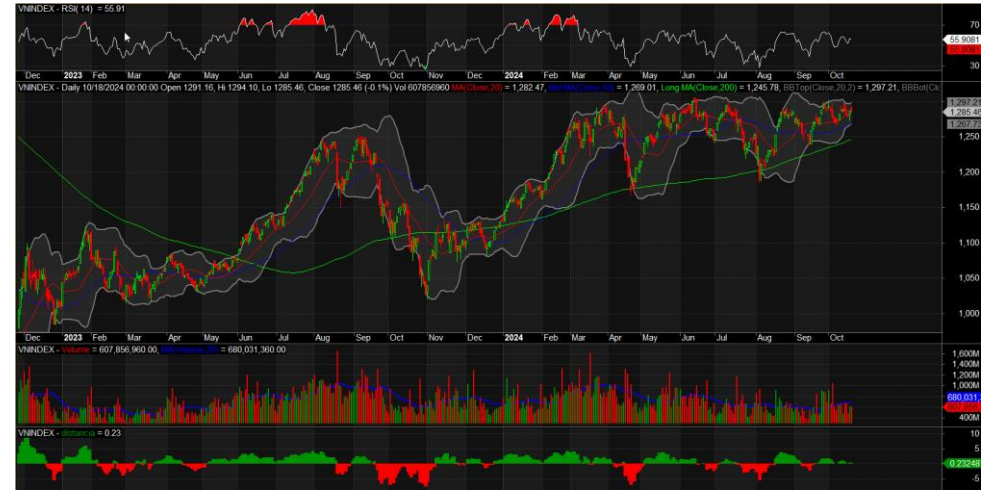
(ii) Hiện tại nếu nhìn tổng thể chúng ta thấy VN-Index dường như đang vận động theo mẫu hình VCP được Mark Minervini xây dựng dựa trên quy luật căn bản nhất trong giao dịch – quy luật cung – cầu. Đặc điểm của mẫu hình này là: (a) Qua các đợt thất chặt về biên độ giá kèm theo sự cạn kiệt về thanh khoản thể hiện rằng lực cung đang giảm dần. Khi không còn người bán hoặc người bán ít hơn nhiều so với người mua, giá sẽ có xu hướng tăng lên. (b) Các đáy được tạo sau mỗi lần thu hẹp biên độ được nâng cao dần thể hiện bên mua đang dần chấp nhận mức giá cao hơn. Đồng thời các đáy cao dần cũng có thể hiểu rằng lực xả bán đẩy giá xuống ngày càng yếu hơn. (c) Phiên breakout với thanh khoản vượt trội là điểm đánh dấu sự hoàn thành của mô hình. Trong phiên này lực mua áp đảo và bên mua chấp nhận mua đuổi bằng mọi giá. Như vậy, về cơ bản chúng ta vẫn phải chờ phiên Break out để xác định xu hướng trung hạn lớn. Trong ngắn hạn vùng giá 1,240 điểm vẫn là vùng hỗ trợ mạnh lúc này.

(iii) Về dòng tiền, thị trường các mã vốn hóa lớn vẫn được nhà đầu tư quan tâm như STB...nhóm vận tải (ACV, VTP – nhóm này sinh lợi đủ T+ và là nhóm hiếm hoi mua đuổi vẫn có lãi)...Chúng ta thấy một số điểm sáng như việc STB thiết lập mốc cao mới trong 52 tuần nhưng áp lực bán vẫn duy trì mạnh khi chỉ số tiến gần về mốc 1,300 điểm và đặc biệt chúng ta thấy thị trường vẫn chưa vượt qua áp lực bán lúc 2h15 điều mà chúng ta thấy lặp đi lặp lại trong suốt giai đoạn vừa qua. Hiện tại, có lẽ chúng ta chỉ có thể chờ đợi một sự bứt phá 1,300 điểm kèm theo thanh khoản vượt 25,000 tỷ mới là điểm xác nhận giao dịch chẵn chắn và điều này có lẽ chỉ xảy ra với phiên giao dịch trong buổi sáng thanh khoản phải đạt mức 10,000 tỷ đồng. Xét quá trình vận động gần đây có lẽ 1,280 điểm sẽ là hỗ trợ khi giảm của chỉ số trong những phiên đầu tuần.

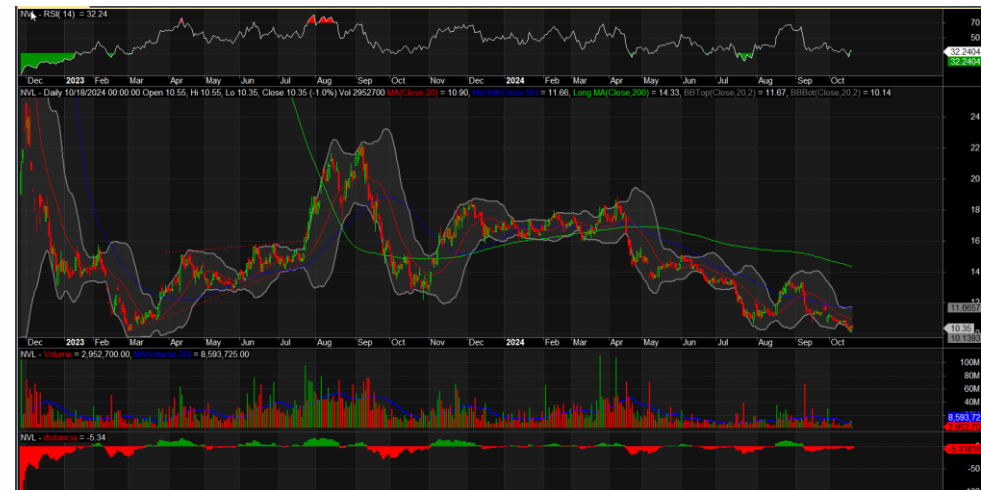
Theo phương pháp phân tích “Price Action” với VN30 chúng ta có 03 mã cho tín hiệu mua, 07 mã cho tín hiệu bán, 20 mã cho tín hiệu đi ngang. VIC, VHM, STB...cho tín hiệu tích cực.

Theo thống kê định lượng, với mẫu hình hôm nay thì phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index có xác suất tăng điểm là 50% và 48% giá đóng cửa cao hơn giá mở cửa. Dựa trên thống kê, chỉ số giao dịch không rõ tăng hay giảm điểm với giá đóng cửa thấp hơn giá mở cửa vào phiên giao dịch ngày thứ 2. Hỗ trợ là 1,255 điểm và kháng cự là 1,315 điểm.

Biểu đồ chỉ số VN-Index với mô hình VCP



Biểu đồ cổ phiếu NVL



HỖ TRỢ VÀ KHÁNG CỰ CỔ PHIẾU TRONG NGÀY

Ticker	Pivot	BC	TC	NarrowRange	R1	R2	R3	R4	S1	S2	S3	S4
HNX30	498.62	498.77	498.47	YES	502.62	506.92	510.92	515.22	494.32	490.32	486.02	482.02
HNINDEX	229.53	229.7	229.37	YES	230.37	231.52	232.36	233.51	228.38	227.54	226.39	225.55
UPIINDEX	92.73	92.75	92.72	YES	92.95	93.2	93.42	93.67	92.48	92.26	92.01	91.79
VN30	1365.33	1366.65	1364.01	YES	1370.02	1377.35	1382.04	1389.37	1358	1353.31	1345.98	1341.29
VNINDEX	1288.34	1289.78	1286.9	NO	1291.22	1296.98	1299.86	1305.62	1282.58	1279.7	1273.94	1271.06
VNXALL	2131.58	2133.74	2129.41	NO	2136.94	2146.64	2152	2161.7	2121.88	2116.52	2106.82	2101.46
VN30F1M	1369.23	1370.9	1367.57	NO	1374.67	1383.43	1388.87	1397.63	1360.47	1355.03	1346.27	1340.83
VN30F1Q	1369.17	1370.25	1368.08	YES	1373.83	1380.67	1385.33	1392.17	1362.33	1357.67	1350.83	1346.17
VN30F2M	1370.33	1372	1368.67	NO	1374.67	1382.33	1386.67	1394.33	1362.67	1358.33	1350.67	1346.33
VN30F2Q	1367.93	1368.05	1367.82	YES	1373.77	1379.83	1385.67	1391.73	1361.87	1356.03	1349.97	1344.13
BCM	67.83	68	67.67	NO	68.17	68.83	69.17	69.83	67.17	66.83	66.17	65.83
ACB	26.18	26.23	26.14	NO	26.42	26.73	26.97	27.28	25.87	25.63	25.32	25.08
BID	50.53	50.65	50.42	NO	50.77	51.23	51.47	51.93	50.07	49.83	49.37	49.13
BVH	44.02	44.03	44.01	YES	44.28	44.57	44.83	45.12	43.73	43.47	43.18	42.92
CTG	36.47	36.58	36.36	NO	36.68	37.12	37.33	37.77	36.03	35.82	35.38	35.17
FPT	137.13	137.2	137.07	YES	137.67	138.33	138.87	139.53	136.47	135.93	135.27	134.73
GVR	36.13	36.28	35.99	NO	36.47	37.08	37.42	38.03	35.52	35.18	34.57	34.23
GAS	71.87	71.95	71.78	NO	72.13	72.57	72.83	73.27	71.43	71.17	70.73	70.47
HDB	26.88	26.83	26.94	NO	27.12	27.23	27.47	27.58	26.77	26.53	26.42	26.18
HPG	27.07	27.13	27.01	NO	27.18	27.42	27.53	27.77	26.83	26.72	26.48	26.37
MBB	25.88	25.95	25.82	NO	26.07	26.38	26.57	26.88	25.57	25.38	25.07	24.88
MWG	65.67	65.65	65.68	YES	66.13	66.57	67.03	67.47	65.23	64.77	64.33	63.87
MSN	80.7	80.85	80.55	NO	81.1	81.8	82.2	82.9	80	79.6	78.9	78.5
PLX	42.55	42.65	42.45	NO	42.8	43.25	43.5	43.95	42.1	41.85	41.4	41.15
POW	12.57	12.6	12.53	NO	12.63	12.77	12.83	12.97	12.43	12.37	12.23	12.17
SAB	57.6	57.7	57.5	NO	57.9	58.4	58.7	59.2	57.1	56.8	56.3	56
SHB	10.88	10.9	10.87	NO	10.92	10.98	11.02	11.08	10.82	10.78	10.72	10.68
SSB	16.85	16.92	16.78	NO	17	17.3	17.45	17.75	16.55	16.4	16.1	15.95
TCB	24.55	24.6	24.5	NO	24.7	24.95	25.1	25.35	24.3	24.15	23.9	23.75
STB	35.57	35.58	35.56	YES	36.43	37.32	38.18	39.07	34.68	33.82	32.93	32.07
SSI	27.48	27.55	27.42	NO	27.62	27.88	28.02	28.28	27.22	27.08	26.82	26.68
TPB	17.88	17.92	17.84	NO	18.02	18.23	18.37	18.58	17.67	17.53	17.32	17.18
VHM	45.47	45.58	45.36	NO	45.78	46.32	46.63	47.17	44.93	44.62	44.08	43.77
VCB	92.5	92.55	92.45	YES	93	93.6	94.1	94.7	91.9	91.4	90.8	90.3
VIB	19.58	19.63	19.54	NO	19.77	20.03	20.22	20.48	19.32	19.13	18.87	18.68
VIC	41.9	41.95	41.85	NO	42.1	42.4	42.6	42.9	41.6	41.4	41.1	40.9
VJC	105.8	105.45	106.15	NO	107.2	107.9	109.3	110	105.1	103.7	103	101.6
VNM	67.6	67.7	67.5	NO	67.8	68.2	68.4	68.8	67.2	67	66.6	66.4
VPB	20.68	20.75	20.62	NO	20.82	21.08	21.22	21.48	20.42	20.28	20.02	19.88
VRE	18.87	18.92	18.81	NO	18.98	19.22	19.33	19.57	18.63	18.52	18.28	18.17

- Resistance và Support: Là các hỗ trợ và kháng cự trong ngày của cổ phiếu. Nhà đầu tư khi mua bán thì cần theo các vùng giá hỗ trợ hay kháng cự.
- Pivot: Là nơi xác nhận xu hướng đảo chiều của cổ phiếu.

CỔ PHIẾU CÓ KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH ĐỘT BIẾN

Ticker	Volume	AvgVolume 10 Days	Change %	Daily Returns %
STB	32,868,800	16,012,670	205	2.75
VIB	29,939,000	10,203,740	293	0.78
EIB	27,198,900	13,200,730	206	3.46
BVB	5,288,200	1,749,030	302.35	1.69
SZC	3,750,800	1,167,760	321	3.59
YEG	3,352,500	1,467,260	228	5.13
FUEVFVND	2,786,900	637,900	436.89	-0.15
SCR	2,452,800	914,530	268	-2.71
VFS	1,901,100	620,200	307	8.96
GMD	1,263,700	611,050	206.81	-1.78
FIT	1,123,800	406,880	276	1.15
PVX	1,088,900	179,860	605	5.26
VPG	1,082,300	386,990	280	5.34
POM	898,600	272,660	330	0
CSM	853,100	370,770	230.09	-0.84
HAX	808,700	393,090	206	0.61
DTD	753,700	353,880	213	-0.39
TLD	571,200	166,740	343	2.11
TAR	422,700	61,090	692	-6.82
HJS	357,300	138,040	258.84	-2.73
EVS	353,800	62,700	564	-4.76
TVS	351,500	93,850	375	-0.45
LMH	328,000	81,150	404	11.11
BOT	283,000	87,950	322	0
TDP	272,900	130,030	209.87	0
GGG	271,700	2,440	11,135	13.16
PXS	261,900	18,410	1,423	-3.7
DCS	259,200	108,460	239	0
FID	224,700	68,410	328	8.33
PSB	210,300	82,350	255	0
DVG	201,200	42,390	475	-7.69
HBS	184,700	50,110	369	3.9
PHP	177,600	57,820	307	3.05
BIG	166,300	54,550	305	0
QBS	164,900	52,400	315	14.29
TNS	157,600	32,340	487	-14.06
NED	157,100	60,390	260	1.45
VC2	150,200	18,660	805	6.25
PVL	142,100	18,030	788	5.13
TNT	141,800	65,550	216	0

- Lưu ý: STB, VIB...có khối lượng giao dịch đột biến lớn

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ MUA BÁN CỦA SMART INVEST

Ngày khuyến nghị	Mã CK	Khuyến nghị hành động	Giá mua/bán	Hiệu suất sinh lời	Ghi chú
12-Oct	HAH	Mua	≤ 45	10% -20%	Giá nằm trên MA(20), MA(20) cắt lên MA(50)
12-Oct	ACV	Mua	≤ 115	10% -20%	Mô hình hai đáy, Bullish Falling Wedge

Các lưu ý cần chú ý:

- Hôm nay chúng tôi **KHÔNG MỞ MUA CỔ PHIẾU MỚI**;

Tin tức kinh tế, vĩ mô

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 17/10, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 24.199 VND/USD, tiếp tục tăng 12 đồng so với phiên trước đó. Tỷ giá mua giao ngay được giữ nguyên niêm yết ở mức 23.400 VND/USD; tỷ giá bán giao ngay được niêm yết ở mức 25.358 VND/USD, thấp hơn 50 đồng so với trần tỷ giá. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên với mức 25.200 VND/USD, tăng mạnh 210 đồng so với phiên 16/10. Tỷ giá trên thị trường tự do không thay đổi ở cả hai chiều mua vào và bán ra, giao dịch tại 25.260 VND/USD và 25.360 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 17/10, lãi suất chào bình quân LNH VND tiếp tục giảm từ 0,04 - 0,06 đpt ở tất cả các kỳ hạn từ 1M trở xuống so với phiên trước đó; cụ thể: ON 2,74%; 1W 2,98%; 2W 3,20 và 1M 3,62%. Lãi suất chào bình quân LNH USD tăng 0,01 – 0,02 đpt ở các kỳ hạn ngắn trong khi đi ngang ở kỳ hạn 1M, giao dịch tại: ON 4,84%; 1W 4,90%; 2W 4,93%, 1M 4,94%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp biến động nhẹ trái chiều; chốt phiên với: 3Y 1,88%; 5Y 1,89%; 7Y 2,15%; 10Y 2,66%; 15Y 2,86%.
- Nghị quyết thị trường mở:** Trên kênh cầm cố, NHNN chào thầu 3.000 tỷ đồng, kỳ hạn 07 ngày, lãi suất ở mức 4,0%. Không có khối lượng trúng thầu. NHNN không chào thầu tín phiếu NHNN. Như vậy, không còn khối lượng lưu hành trên kênh cầm cố, không có tín phiếu lưu hành trên thị trường.

Các thức chốt lời và dừng lỗ

- Các mã trong danh mục chúng tôi khuyến nghị khi đạt hiệu suất sinh lời kỳ vọng nhà đầu tư có thể chốt lời hoặc đặt Trailing Stop (Các lệnh duy trì mức lãi mong muốn để đảm bảo tỷ lãi khi thị trường đảo chiều sau khi đã có lãi đạt kỳ vọng và để tài khoản nuôi lãi chạy).

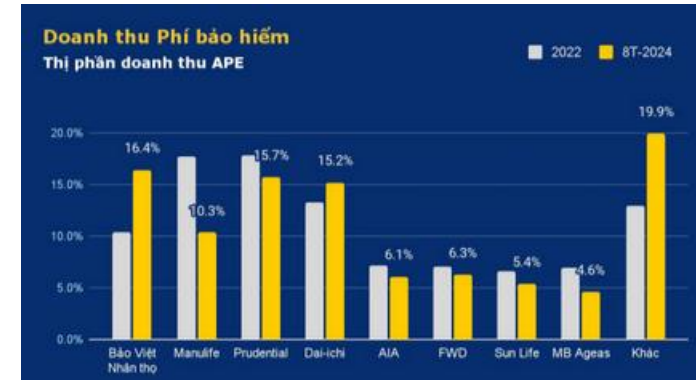
Nguyên tắc dừng lỗ. Nhà đầu tư có thể lựa chọn các nguyên tắc dừng lỗ sau tùy theo quan điểm lựa chọn:

- Đặt mức dừng lỗ bằng ½ mức lợi nhuận trung bình mà mình kiếm được hàng năm;
- Đặt mức dừng lỗ theo điểm “Uncle”: Ngưỡng mà bản thân không thể chịu đựng được;
- Đặt mức dừng lỗ 10% ;

BIỂU ĐỒ TRONG NGÀY



Toàn cảnh ngành bảo hiểm 9T/2024

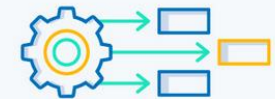


Chiến lược tiếp thị và phân phối của các chủ khách sạn EU

As an accommodation business...



80%
I have **multiple options** to market my rooms to consumers.



75%
I **optimize my distribution mix** in line with my business objectives.



71%
I have a dedicated **marketing and distribution strategy** to ensure the success of my accommodation business.



68%
My **own distribution channels** (e.g. hotel website, CRM) have become more important in the last few years.



68%
If I am unhappy with a particular online travel platform, I will **switch to another provider**.

Note: N = 821 EU hotels and similar accommodations
Source: Statista & Booking.com



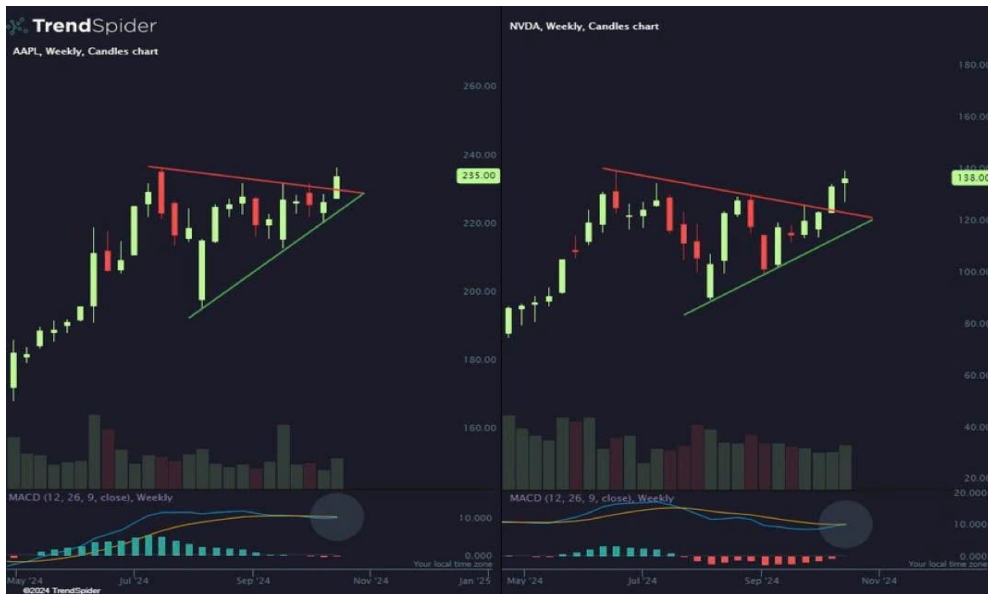
S&P 500 và những lần cắt lãi suất đầu tiên – Lần này sẽ khác ?



Nasdaq sẽ điều chỉnh nhẹ trước khi tiếp tục tăng điểm ?



AAPL và NVIDIA Break out mô hình tam giác – Tín hiệu tích cực



GM sẽ có Break out mô hình tam giác ?



Kết luận: Dự báo các chỉ số chính giao dịch sẽ tăng điểm vào phiên giao dịch tới nay.

(*)**Bản quyền:** Bản tin này được bảo vệ bản quyền Công ty Cổ phần Chứng Khoán Smart Invest bởi luật pháp Việt Nam và các luật lệ, công ước khác. Mọi hình thức sao chép, tái bản, sử dụng trên các phương tiện truyền thông đối với Bản tin này cần được sự đồng thuận của Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Những dữ liệu trong Bản tin này được dựa trên và dẫn xuất từ những nguồn thông tin đại chúng và được cho là đáng tin cậy; tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm và cam kết về tính chính xác và thích hợp của các thông tin đó đối với mọi đối tượng người dùng Dữ liệu trong Bản tin có thể thay đổi mà không cần báo trước Bản tin được viết cho mục đích cung cấp thông tin, không bao gồm bất cứ một khuyến nghị mua bán nào hướng tới mọi loại công cụ tài chính và cam kết trong bất kỳ chiến lược giao dịch nào Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest miễn trách đối với mọi hình thức hiểu và sử dụng Bản tin.



CTCP CHỨNG KHOÁN SMART INVEST (AAS)

 <https://www.aas.com.vn>

 Tổng đài: 1900 1811

 trungtamcskh@aas.com.vn

Mở tài khoản ngay

